TÒA ÁN NHA DA
HUYỆN DI LINH
TỈNH L ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - H2 phúc

Bản án số: 93/2023/HS-ST
Ngày: 31-8-2023

NHA DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHA DA HUYỆN DI LINH, TỈNH L ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy.

Các Hội thẩm nhA dA: Ông Bùi Ngọc Hà và ông Nguyễn XuA Hinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phí Hoàng Tuấn - Thư Ký Tòa án nhA dA huyện Di Linh, tỉnh L Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhA dA huyện Di Linh, tỉnh L Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hà Trang Quỳnh Huế – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhA dA huyện Di Linh, tỉnh L Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2023/HSST ngày 27/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/HSST-QĐ, ngày 16 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Thanh L; Sinh năm 1990; tại L Đồng; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số HH Đồng; nghề nghiệp lái xe; trình độ văn hóa (học vấn) 12/12; dA tộc Kinh; giới Th nam; tôn giáo không có; quốc tịch Việt Nam; con Ngô Thanh S, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị F, sinh năm 1969; gia đình có 02 anh em lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1995; Có vợ tên Phạm Thị Ngọc A, sinh năm 1994; có 02 con nhỏ nhất sinh năm 2021, lớn nhất sinh năm 2016; tiền án không có; tiền sự không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/4/2023 đến ngày 07/5/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Văn Hoàng V.
Địa chỉ: Số CC, tỉnh L Đồng.
2/ Nguyễn Hữu T.
Địa chỉ: Tổ CC, tỉnh L Đồng.
3/ Đặng Lý H.
Địa chỉ: Số KK, tỉnh L Đồng.
4/ Lương Quốc H2.
Địa chỉ: Tổ SS, tỉnh L Đồng.
5/ Ngô Phước A.

Địa chỉ: Tổ FF, tỉnh L Đồng.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/04/2023 Công an huyện Di Linh, tỉnh L Đồng tiếp nhận đơn tố cáo của bà Văn Hoài V. Nội dung đơn tố cáo đối với Ngô Thanh L có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dA sự. Quá trình điều tra xác định bị cáo Ngô Thanh L có cho những người sau tiền, cụ thể như sau.

Cho bà Văn Hoài V ba lần vay tiền với tổng số tiền gốc là 700.000.000 đồng. L thu phí dịch vụ là 15.000.000 đồng, tổng tiền lãi L thu là 148.500.000 đồng (lãi suất 109,5%/năm). Số tiền lãi L được phép thu theo quy định của Bộ luật DA sự là 27.123.287 đồng. Như vậy, L thu lợi bất chính số tiền 136.376.713 đồng. Trên thực tế bà V còn nợ L 13.000.000 đồng tiền lãi. Như vậy, thực tế L đã thu lợi bất chính số tiền 123.376.713 đồng (gồm tiền lãi 108.376.713 đồng và tiền phí 15.000.000 đồng). Để đảm bảo thanh toán, bà V có làm hợp đồng chuyển nhượng cho bị cáo L một phần thửa đất số 03, tờ bản đồ số 15, diện tích 722m2 tại xã Lạc XuA, huyện Đơn Dương, tỉnh L Đồng. Bị cáo L nhờ em trai là Ngô Phước A đứng tên trong hợp đồng chuyển nhượng. Hiện nay các bên đã hủy bỏ hợp đồng này, trả lại đất cho bà V. Bà V đã trả hết số tiền gốc 700.000.000đ cho bị cáo.

Cho ông Nguyễn Hữu T vay 01 lần vào tháng 8/2022 với số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất 3.000 đồng/1.000.000 đồng/1 ngày (lãi suất 0,3%/1 ngày, 9%/1 tháng, 109,5%/1 năm). Do L và T là bạn bè nên L chỉ thu tiền lãi trong 01 tháng là 1.800.000 đồng. Số tiền lãi L được phép thu theo quy định của Bộ luật DA sự là 328.767 đồng. Như vậy, L thu lợi bất chính số tiền 1.471.233 đồng. Trên thực tế ông T đã trả cho L tổng cộng 21.800.000 đồng (gồm tiền gốc và tiền lãi) và không còn nợ tiền L nữa.

Cho anh Đặng Lý H vay 02 lần, với tổng số tiền gốc cho vay là 150.000.000 đồng, tổng tiền lãi L thu là 21.300.000 đồng (lãi suất 102,2%/1 năm và 109,5%/năm). Số tiền lãi L được phép thu theo quy định của Bộ luật DA sự là 4.109.589 đồng. Như vậy, L thu lợi bất chính số tiền 17.190.411 đồng. Số tiền gốc 150.000.000đ anh H đã trả hết cho bị cáo.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, bên trong có sim 0944050290 (đã được niêm phong) - giao cho Chi cục thi hành án dA sự huyện Di Linh quản lý. 05 hình ảnh tin nhắn Zalo, 03 hình ảnh giao dịch chuyển tiền, 01 tờ giấy viết tay ghi nội dung Th toán tiền lãi và giao nhận tiền giữa Văn Hoài V và Ngô Thanh L – hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dA sự: Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Văn Hoài V, ông Nguyễn Hữu T, ông Đặng Lý H đã nhận lại số tiền L đã thu lợi bất chính, tiền phí dịch vụ, không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Từ những căn cứ nêu trên, Viện kiểm sát nhA dA huyện Di Linh, tỉnh L Đồng đã ban hành Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 25/7/2023 truy tố bị cáo Ngô Thanh L để xét xử về tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dA sự"* theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhA dA huyện Di Linh, tỉnh L Đồng trình bày lời luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng không bổ sung thay đổi gì. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đã tự giác trả lại số tiền thu lợi bất chính cho những người vay tiền của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 và khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 200.000.000đ đến 250.000.000đ. Về phần xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công số tiền gốc và tiền lãi do phạm tội mà có. Số tiền thu lợi bất chính và các khoản phí bị cáo đã thu. Bị cáo và những người vay tiền đã tự giao trả lại cho nhau nên không đề cập giải quyết. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về phần án phí.

Bị cáo trình bày: Số tiền 200.000.000đ mà bị cáo vay của anh Lương Quốc H2. Khi vay bị cáo chỉ nói dùng làm ăn. Anh H2 không biết bị cáo dùng tiền để cho vay. Bị cáo và anh H2 tự thỏa thuận giải quyết với nhau về số tiền này. Việc bị cáo hoạt động cho vay chỉ thực hiện một mình, không ai giúp sức. Anh Ngô Phước A là em ruột bị cáo. Khi đứng tên trên hợp đồng chuyển nhượng đất của bà V, do bị cáo có lời nhờ nên A đồng ý, chứ Ngô Phước A không được lợi ích gì, không biết việc bị cáo cho bà V vay tiền. Bị cáo thống nhất với các kết quả điều tra, thống nhất với việc áp dụng pháp luật của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhA dA huyện Di Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là theo quy định.

[2] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời trình bày, tại phiên tòa họ có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt này

không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

[3] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận từ ngày 28/4/2022 đến tháng 01/2023 bị cáo đã dùng tổng số tiền vốn 870.000.000đ, để cho bà Văn Hoài V vay 700.000.000đ, Nguyễn Hữu T vay 20.000.000đ và Đặng Lý H vay 150.000.000đ với mức tiền lãi từ 102,2%/năm đến 109,5%/năm. Th đến thời điểm bị bắt, bị cáo đã thực tế thu lợi bất chính là (khoản lãi tương ứng với lãi suất trên 20%/năm và tiền phí) 157.038.357đ và tiền lãi do phạm tội mà có là (khoản lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm) 31.561.643đ. Tại Điều 201 của Bộ luật hình sự năm 2017 có quy định về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dA sự như sau:

" *1. Người nào trong giao dịch dA sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật DA sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.*

2. Phạm tội mà thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên, thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.".

Xét mức tiền lãi mà bị cáo áp dụng khi cho vay tiền là cao gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dA sự đã quy định. Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dA sự"* quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhA dA huyện Di Linh truy tố hành vi của các bị cáo là đúng người vi phạm, đúng tội danh và không oan sai.

[4] Xét Th chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Nhận thấy, đối tượng khách hàng vay tiền của bị cáo là các tiểu thương, người mua bán nhỏ. Bị cáo cho vay với lãi suất cao làm cho người vay tiền càng L vào tình trạng khó khăn hơn trong cuộc sống. Việc cho vay lãi nặng là hệ quả của những hoạt động phạm tội khác như đòi nợ thuê, gây rối trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, ý thức được cho vay lãi nặng là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì ham lợi nhuận vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khách thể của loại tội phạm này là trật tự quản lý kinh tế, đối tượng tác động của loại tội phạm này là tiền tệ mà bị cáo đã đưa vào kinh doanh bất hợp pháp. Vì thế Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình năm 2015.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít

nghiêm trọng. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5.3] Về nhA thA: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng PV06 Công an tỉnh L Đồng và lý lịch bị cáo thể hiện bị cáo không có tiền án tiền sự.

[6] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[6.1] Bị cáo đã bỏ ra số tiền vốn ban đầu 870.000.000đ, để cho bà Văn Hoài V vay 700.000.000đ, Nguyễn Hữu T vay 20.000.000đ và Đặng Lý H vay 150.000.000đ. Những người vay tiền đã trả hết số tiền gốc cho bị cáo. Cần truy thu phương tiện phạm tội, buộc bị cáo nộp lại 870.000.000đ là số tiền dùng để cho vay để nộp sung vào ngA sách nhà nước.

[6.2] Trong qua trình cho vay, bị cáo đã nhận tổng số tiền lãi được phép thu theo quy định của bộ luật dA sự là 31.561.643đ là khoản lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm. Đây là khoản tiền phát sinh từ tội phạm, do phạm tội mà có. Nên cần truy thu, buộc bị cáo nộp ngA sách nhà nước số tiền này là đúng quy định.

[6.3] Tổng số tiền lãi, phần vượt quá mức lãi suất trên 20%/năm bị cáo đã thu của những người bị cáo đã cho vay và tiền thu phí dịch vụ, tổng chung là 157.038.357đ. Bị cáo và những người vay tiền của bị cáo là bà Văn Hoài V, Nguyễn Hữu T và Đặng Lý H đã tự giao trả lại cho nhau. Các ông bà Văn Hoài V, Nguyễn Hữu T và Đặng Lý H có văn bản trình bày về nội dung đã nhận lại tiền thu lợi bất chính của bị cáo và kèm theo đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì thế, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết đối với số tiền này.

[6.4] Xét giá trị sử dụng còn lại của tang vật, cần xử lý như sau:

[6.4.1] Tịch thu, nộp ngA sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, bên trong có sim 0944050290 (đã được niêm phong). Hiện nay Chi cục thi hành án dA sự huyện Di Linh quản lý.

[6.4.2] Lưu theo hồ sơ vụ án: 05 hình ảnh tin nhắn Zalo, 03 hình ảnh giao dịch chuyển tiền, 01 tờ giấy viết tay ghi nội dung Th toán tiền lãi và giao nhận tiền giữa Văn Hoài V và Ngô Thanh L – hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6.4.3] Tang vật có đặc điểm như biên bản giao nhận giữa Công an Di Linh và chi cục thi hành án dA sự huyện Di Linh, tỉnh L Đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Các vấn đề khác:

[9.1] Tại phiên tòa bị cáo trình bày đã tự thỏa thuận đối với số tiền 200.000.000đ mà bị cáo đã vay của anh Lương Quốc H2. Trường hợp không thỏa thuận được, anh H2 có thể khởi kiện bằng một vụ án dA sự khác.

[9.2] Đối với anh Ngô Phước A, đứng tên, nhận chuyển nhượng trong hợp đồng

chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bà Văn Hoài V do bị cáo là anh ruột có lời nhờ giúp. Anh Ngô Phước A không được lợi ích gì, không biết việc bị cáo cho bà V vay tiền lãi suất cao. Hiện nay anh A và bà V đã hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nói trên. Quyền lợi của bà V đã được đảm bảo. Vì thế không có cơ sở xử lý trách nhiệm đối với anh Ngô Phước A là phù hợp.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì bị cáo đã trả lại số tiền thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử thấy rằng. Số tiền phí và tiền thu lợi bất chính mà bị cáo có được trong quá trình phạm tội đương nhiên phải trả lại cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đây là nghĩa vụ của bị cáo. Ngoài ra khách thể của loại tội phạm này là trật tự quản lý kinh tế. Do đó việc những người vay tiền của bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thì Hội đồng xét xử ghi nhận nội dung này trong quá trình lượng hình chứ không áp dụng khoản 2 Điều 51 của của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Các đề nghị khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh L phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dA sự".

Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50, của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Xử phạt bị cáo Ngô Thanh L 250.000.000đ (hai trăm năm mươi trệu đồng) để nộp sung vào ngA sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Ngô Thanh L nộp số tiền 901.561.643đ (chín trăm lẽ môt triệu năm trăm sáu mươi mốt nghìn sáu trăm bốn mươi ba đồng) để tịch thu nộp vào NgA sách Nhà nước.

- Tịch thu, nộp ngA sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, bên trong có sim 0944050290 (đã được niêm phong). Hiện nay Chi cục thi hành án dA sự huyện Di Linh quản lý.

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 05 hình ảnh tin nhắn Zalo, 03 hình ảnh giao dịch chuyển tiền, 01 tờ giấy viết tay ghi nội dung Th toán tiền lãi và giao nhận tiền giữa Văn Hoài V và Ngô Thanh L – hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Tang vật có đặc điểm như biên bản giao nhận giữa Công an Di Linh và Chi cục thi hành án dA sự huyện Di Linh, tỉnh L Đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của

Luật Thi hành án dA sự thì người được thi hành án dA sự, người phải thi hành án dA sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dA sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dA sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Ngô Thanh L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Thanh L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Văn Hoài V, nguyễn Hữu T, Đặng Lý H, Lương Quốc H2 và anh Ngô Phước A vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhA dA tỉnh L Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo, người có QLLQ;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Sở tư pháp tỉnh L Đồng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Cường Huy